

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày: 25 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lục Thị Út.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Dân.

2. Bà Nguyễn Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị Đ, sinh ngày 10/3/1972 tại Bảo L, Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ch (đã chết) và bà Mông Thị C, sinh năm 1937 (đã chết); chồng là Mông Văn V, có 01 con sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Phủng A K, sinh ngày 09/4/2003 tại Bảo L, Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Dao đỏ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phủng Trăn Q, sinh năm 1978 và bà Phủng Mùi Kh, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phủng A K: Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo, Trợ

giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Mông Thành T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt (có lý do).

Người làm chứng: Chị Chảo Mùi K, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm Cao B, xã Xuân Tr, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 29/6/2021 Đội Cảnh sát Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Hòa An làm nhiệm vụ tại khu vực phố Hoàng B, thị trấn Nước H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng phát hiện đối tượng Hoàng Thị Đ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11L1 - 035.58 theo hướng thị trấn Nước Hai đi thành phố Cao Bằng có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Kết quả phát hiện bên trong túi xách màu đen của Đ có 04 gói bọc bằng nilon màu trắng, bên trong có chất nhựa màu đen, Đ khai là thuốc phiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và một số đồ vật, phương tiện của Đ để phục vụ công tác điều tra.

Cùng ngày 29/6/2021, khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị Đ cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa An thu giữ thêm 01 gói nhỏ chất nhựa màu đen nghi là nhựa thuốc phiện.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị Đ khai nhận: Số thuốc phiện bị bắt quả tang ngày 29/6/2021 là của Đ mua với Phùng A K (sinh ngày 09/4/2003, trú tại xã Khánh X, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng) vào ngày 28/6/2021 với giá 4.800.000 đồng để chữa bệnh đau dạ dày của bản thân. Trước đó, ngày 25/6/2021 Đ cũng mua với Kiều 02 gói nhỏ thuốc phiện với giá 2.400.000 đồng. Sau đó Đ đã sử dụng hết 01 gói, 01 gói còn lại bị cơ quan Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Đ. Cả hai lần mua Đ đều gọi từ số điện thoại 0833.240.118 của Đ đến số điện thoại của Kiều là 0824.139.512 hẹn gặp ở khu vực vắng người qua lại thuộc xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng để thực hiện việc mua bán.

Căn cứ lời khai của Hoàng Thị Đ, Cơ quan Điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng A K thu giữ được 02 gói nhỏ chất nhựa màu đen, nghi là nhựa thuốc phiện.

Quá trình điều tra ban đầu Phùng A K khai nhận: K được bán thuốc phiện cho Hoàng Thị Đ 02 lần, lần 1 ngày 25/6/2021 là 02 gói, với số tiền 2.400.000 đồng, lần 2 ngày 28/6/2021 là 04 gói với số tiền 4.800.000 đồng, nhưng K mới nhận 4.000.000 đồng, còn 800.000 đồng K cho Đ nợ lại. Nguồn gốc số thuốc phiện trên là do K mua của Phùng Quẩy Ph (sinh năm 1955, trú tại: Xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng) trong 03 lần, lần 1 vào khoảng cuối tháng 5/2021 mua 01 gói với giá 900.000 đồng; lần 2 cách lần 1 khoảng 3 ngày mua 02 gói với giá 1.800.000 đồng, lần 3 ngày 27/6/2021 K mua 05 gói với giá 4.800.000 đồng, cả 3 lần mua bán K điện thoại liên lạc trước và hẹn giao dịch với ông Ph tại khu vực vắng người qua lại thuộc xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng. Sau đó, K thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận bán cho Đ 01 lần vào ngày 28/6/2021 04 (bốn) gói nhỏ với giá 4.800.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được đủ cơ sở khẳng định Phùng A K đã bán thuốc phiện cho Hoàng Thị Đ 02 lần vào các ngày 25/6/2021 và 28/6/2021 với số lượng, giá tiền như trên.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại NOKIA, màu hồng (loại điện thoại bàn phím) gắn số thuê bao 1: 0386 114 629, thuê bao 2: 0827 972 159;

- 01 (một) điện thoại Realme, màu xanh, gắn số thuê bao 1: 0859 141 636, thuê bao 2: 0818 148 689;

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda-Wave RS màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 11L1-03558, số khung 060652, số máy 6093564, xe đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có số IMEI 1: 866988041179275, số IMEI 2: 866988041179267, gắn 02 số thuê bao: 0833 240 118 và số 0828 436 822, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu xanh, có số IMEI 1: 359570094690491, số IMEI 2: 359570094790499, gắn 02 số thuê bao: 0824 139 512 và số 0865 019 534, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin);

- 02 (hai) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Hoàng Thị Đ, SN 1972, HKTT: Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, Bảo L, Cao Bằng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Phùng A K, SN 2003, HKTT: Xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt giữ ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có một điểm chỉ ngón trỏ tay phải của đối tượng Phùng A K, chữ

ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSHA ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Thị Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phủng A K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị Đ từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phủng A K từ 07 (bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Hoàng Thị Đ, SN 1972, HKTT: Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, Bảo L, Cao Bằng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Phủng A K, SN 2003, HKTT: Xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt giữ ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có một điểm chỉ ngón trỏ tay phải của đối tượng Phủng A K, chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có số IMEI 1: 866988041179275, số IMEI 2: 866988041179267, gắn 02 số thuê bao: 0833 240 118 và số 0828 436 822, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu xanh, có số IMEI 1: 359570094690491, số IMEI 2: 359570094790499, gắn 02 số thuê bao: 0824 139 512 và số 0865 019 534, điện

thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin).

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave RS màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 11L1-03558, số khung 060652, số máy 6093564, xe đã qua sử dụng cho anh Mông Thành T, sinh năm 1991, trú tại Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, Bảo L, Cao Bằng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phùng A K phát biểu ý kiến tranh luận: Nhất trí với tội danh, tình tiết giảm nhẹ, mức án Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, mong HĐXX xem xét cho bị cáo Phùng A K được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt do bị cáo có trình độ học vấn lớp 01, sinh sống tại vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, dẫn đến việc vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến đối đáp và tranh luận.

Các bị cáo Hoàng Thị Đ, Phùng A K đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng.

[1.1] Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về chứng cứ, tài liệu, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Chị Chảo Mùi K và anh Mông Thành T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, anh Mông Thành T có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng

xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Thị Đ, Phùng A K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 25 và 28/6/2021 bị cáo Phùng A K đã bán thuốc phiện cho Hoàng Thị Đ để Đ sử dụng cho mục đích cá nhân: Lần thứ nhất K bán cho Đ 02 gói nhỏ với giá 2.400.000 đồng, lần thứ hai K bán cho Đ 04 gói nhỏ với giá 4.800.000 đồng. Ngày 29/6/2021, khi Hoàng Thị Đ đang tham gia giao thông tại khu vực phố Hoàng B, thị trấn Nước H, Hòa An thì bị Cơ quan Công an huyện Hòa An kiểm tra thu giữ 13,1168 gam thuốc phiện Đ đang mang theo người. Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở Cơ quan Công an thu giữ thêm của Hoàng Thị Đ 1,24 gam thuốc phiện, của Phùng A K thu giữ 6,35 gam thuốc phiện. Qua giám định, toàn bộ số tang vật thu giữ của Hoàng Thị Đ và Phùng A K là ma túy, loại thuốc phiện.

Hành vi của bị cáo Hoàng Thị Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 và bị cáo Phùng A K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 251 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ, buôn bán chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mằm mông, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức án thật nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị Đ đã thành khẩn khai báo, bị cáo Phùng A K khai báo quanh co tại cơ quan điều tra, lời khai có mâu thuẫn về số lần bán ma túy cho bị cáo Đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo K đã thành khẩn khai báo, thừa nhận được bán ma túy cho bị cáo Đ hai lần như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên HĐXX xem xét cho cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Do đó, để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm tại địa phương. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên cần chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Đ có nghề nghiệp, nhưng luôn ốm đau, bệnh tật và thu nhập thấp, bị cáo K làm ruộng rẫy không có thu nhập ổn định. Cả hai bị cáo đều không tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản...) đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại NOKIA, màu hồng (loại điện thoại bàn phím) gắn số thuê bao 1: 0386 114 629, thuê bao 2: 0827 972 159 và 01 (một) điện thoại Realme, màu xanh, gắn số thuê bao 1: 0859 141 636, thuê bao 2: 0818 148 689 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Đ ngày 20/7/2021 nên HĐXX không xem xét.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave RS màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 11L1-035.58, số khung 060652, số máy 6093564, xe đã qua sử dụng, giấy đăng ký xe mang tên Mông Thành T. Trước khi mở phiên tòa anh Mông Thành T, con của bị cáo Hoàng Thị Đ có đơn đề nghị được trả lại chiếc xe vì lý do: Anh là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe, do bị cáo Đ đi làm xa, đường khó đi nên anh đổi xe cho bị cáo Đ, khi bị cáo Đ dùng xe đi mua, tàng trữ ma túy anh không biết. Anh có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe cho anh. Tại phiên tòa bị cáo Đ cũng khai nhận chiếc xe là của anh Mông Thành T đổi xe cho bị cáo đi làm. HĐXX xét thấy lời khai của anh Mông Thành T phù hợp với lời khai của bị cáo, đề nghị của anh T là hợp pháp nên HĐXX chấp nhận.

- Đối với phong 02 (hai) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Hoàng Thị Đ, SN 1972, HKTT: Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, Bảo L, Cao Bằng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng và 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Phùng A K, SN 2003, HKTT: Xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt giữ ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có một điểm chỉ ngón trỏ tay phải của đối tượng Phùng A K, chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng là vật cấm sử dụng, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có số IMEI 1: 866988041179275, số IMEI 2: 866988041179267, gắn 02 số thuê bao: 0833 240 118 và số 0828 436 822, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu xanh, có số IMEI 1: 359570094690491, số IMEI 2: 359570094790499, gắn 02 số thuê bao: 0824 139 512 và số 0865 019 534, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin) do các bị cáo dùng để giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông đã bán thuốc phiện cho bị cáo K tại xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan Điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành lấy lời khai, đối chất và thu thập các chứng cứ khác... nhưng không đủ cơ sở để xử lý đối tượng trong cùng vụ án này nên HĐXX không có căn cứ để xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Phùng A K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị Đ.

- Điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phùng A K.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Thị Đ 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2021.

- Bị cáo Phùng A K 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo Hoàng Thị Đ, Phùng A K 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave RS màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 11L1-03558, số khung 060652, số máy 6093564, xe đã qua sử dụng cho anh Mông Thành T, sinh năm 1991, trú tại Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, Bảo L, Cao Bằng.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Hoàng Thị Đ, SN 1972, HKTT: Tổ dân phố 6, thị trấn Bảo L, Bảo L, Cao Bằng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng và 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án: Phùng A K, SN 2003, HKTT: Xóm Lũng Q, xã Khánh X, huyện Bảo L. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt giữ ngày 29/6/2021”. Mặt sau phong bì có một điểm chỉ ngón trỏ tay phải của đối tượng Phùng A K, chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng là vật cấm sử dụng, lưu hành.

- Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có số IMEI 1: 866988041179275, số IMEI 2: 866988041179267, gắn 02 số thuê bao: 0833 240 118 và số 0828 436 822, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu xanh, có số IMEI 1: 359570094690491, số IMEI 2: 359570094790499, gắn 02 số thuê bao: 0824 139 512 và số 0865 019 534, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại hết pin) do các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Xác nhận số vật chứng hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An. Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An số 01 ngày 07/10/2021.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc các bị cáo Hoàng Thị Đ, Phùng A K mỗi người phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện Hòa An;
- Chi cục THA DS huyện Hòa An;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lục Thị Út

